

1. Các bộ phận hợp thành đồng bằng sông Cửu Long

Vùng Đồng bằng sông Cửu Long bao gồm 13 tỉnh, thành phố (tương đương cấp tỉnh) với diện tích hơn 40 nghìn km², chiếm 12% diện tích toàn quốc và số dân là hơn 17,4 triệu người, chiếm 20,7% số dân cả nước (năm 2006).

Hãy kể tên 13 tỉnh, thành phố (tương đương cấp tỉnh) ở Đồng bằng sông Cửu Long.

Đồng bằng sông Cửu Long là đồng bằng châu thổ lớn nhất nước ta ; bao gồm phần đất nằm trong phạm vi tác động trực tiếp của sông Tiền, sông Hậu (thượng và hạ châu thổ) và phần đất nằm ngoài phạm vi tác động đó.

Phần thượng châu thổ là khu vực tương đối cao (2 – 4m so với mực nước biển), nhưng vẫn bị ngập nước vào mùa mưa. Phần lớn bề mặt ở đây có nhiều vùng trũng rộng lớn. Vào mùa mưa, các vùng trũng này ngập chìm sâu dưới nước, còn về mùa khô chỉ là những vùng nước tù đứ đoạn.

Phần hạ châu thổ thấp hơn, thường xuyên chịu tác động của thủy triều và sóng biển. Mực nước ở các cửa sông lên xuống rất nhanh và những lưới mận đa ngầm dần vào trong đất. Ngoài các giếng đất ở hai bên bờ sông và các cồn cát duyên hải, trên bề mặt với độ cao 1 – 2m còn có các vùng trũng ngập nước vào mùa mưa và các bãi bồi bên sông.

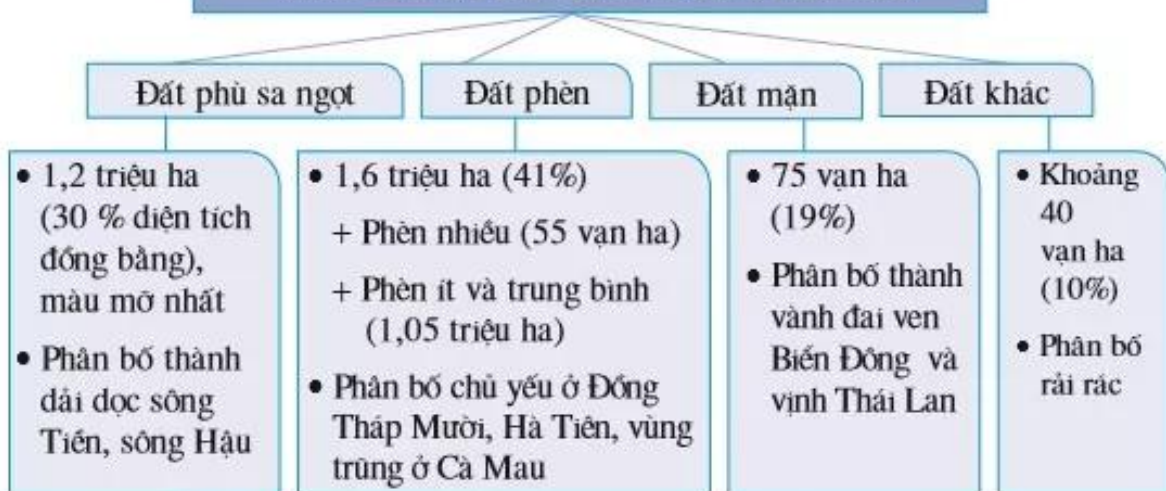
Phần đất còn lại tuy nằm ngoài phạm vi tác động trực tiếp của sông Tiền và sông Hậu, nhưng vẫn được cấu tạo bởi phù sa sông (như đồng bằng Cà Mau).

2. Các thế mạnh và hạn chế chủ yếu

a) Thế mạnh

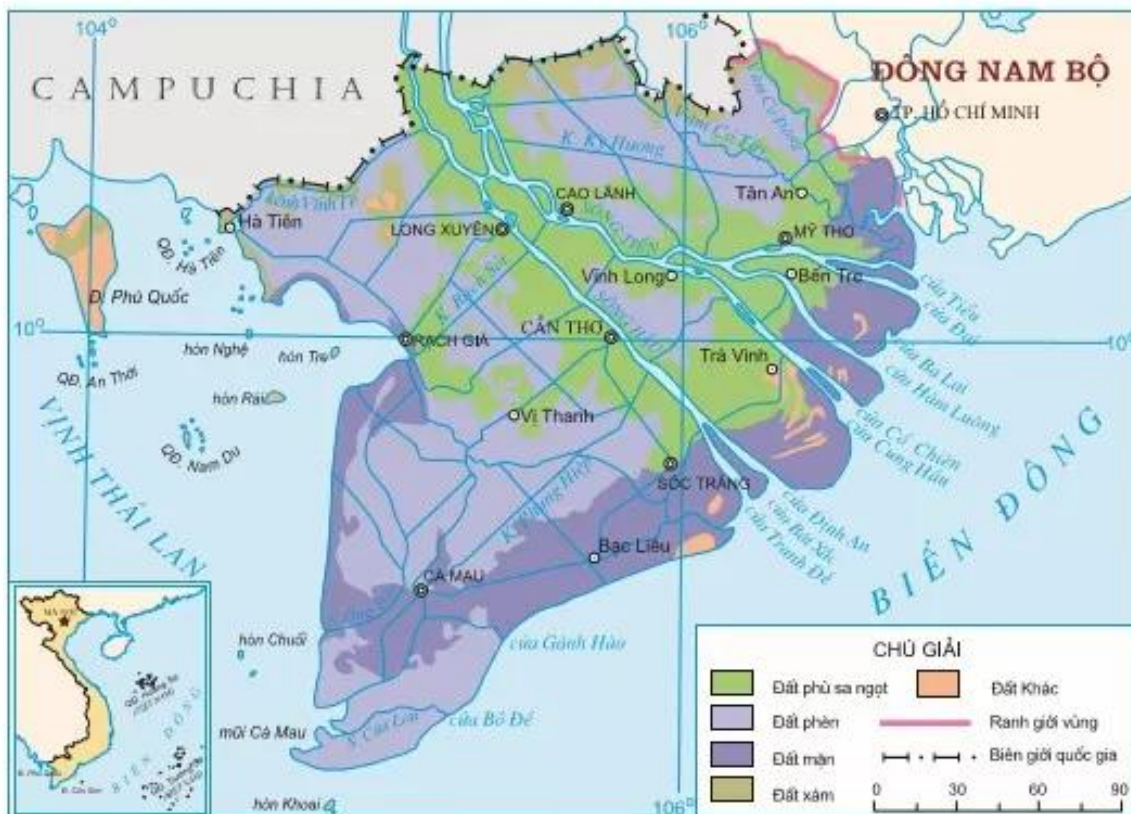
Đất là tài nguyên quan trọng hàng đầu của Đồng bằng sông Cửu Long. Mặc dù là đất phù sa, nhưng tính chất của nó tương đối phức tạp. Ở Đồng bằng sông Cửu Long có 3 nhóm đất chính là đất phù sa ngọt, đất phèn và đất mặn.

CÁC NHÓM ĐẤT Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG



Hình 41.1. Sơ đồ các loại đất chính ở Đồng bằng sông Cửu Long

Tài nguyên đất ở Đồng bằng sông Cửu Long có thuận lợi và khó khăn như thế nào đối với việc phát triển nông nghiệp ?



Hình 41.2. Các loại đất chính ở Đồng bằng sông Cửu Long

Khí hậu của Đồng bằng sông Cửu Long thể hiện rõ rệt tính chất cận xích đạo. Tổng số giờ nắng trung bình năm là 2200 – 2700 giờ. Chế độ nhiệt cao, ổn định với nhiệt độ trung bình năm 25 – 27⁰C. Lượng mưa hàng năm lớn (1300 – 2000mm), tập trung vào các tháng mùa mưa (từ tháng V đến tháng XI).

Mạng lưới sông ngòi, kênh rạch chằng chịt, cát xẻ châu thổ thành những ô vuông, tạo điều kiện thuận lợi cho giao thông đường thủy, sản xuất và sinh hoạt.

Tại sao Đồng bằng sông Cửu Long là vựa lúa lớn nhất cả nước ?

Sinh vật cũng là nguồn tài nguyên có giá trị ở Đồng bằng sông Cửu Long. Thảm thực vật chủ yếu là rừng ngập mặn (Cà Mau, Bạc Liêu,...) và rừng tràm (Kiên Giang, Đồng Tháp,...). Về động vật, có giá trị hơn cả là cá và chim.

Tài nguyên biển ở đây hết sức phong phú với hàng trăm bãi cá, bãi tôm và hơn nửa triệu ha mặt nước nuôi trồng thủy sản.

Các loại khoáng sản chủ yếu là đá vôi (Hà Tiên, Kiên Lương) và than bùn (U Minh, Tứ giác Long Xuyên...). Ngoài ra, còn có dầu khí ở thêm lục địa bước đầu đã được khai thác.

b) Hạn chế

Ở Đồng bằng sông Cửu Long, mùa khô kéo dài từ tháng XII đến tháng IV năm sau. Vì thế, nước mặn xâm nhập vào đất liền, làm tăng độ chua và chua mặn trong đất. Ngoài ra, đôi khi có thể xảy ra các thiên tai khác .

Phần lớn diện tích của đồng bằng là đất phèn, đất mặn. Cùng với sự thiếu nước trong mùa khô đã làm cho việc sử dụng và cải tạo đất gặp nhiều khó khăn. Hơn nữa, một vài loại đất lại thiếu dinh dưỡng, đặc biệt là các nguyên tố vi lượng hoặc đất quá chặt, khó thoát nước.

Tài nguyên khoáng sản hạn chế, gây trở ngại cho việc phát triển kinh tế – xã hội của đồng bằng.

3. Sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long

- So với Đồng bằng sông Hồng, thiên nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long có nhiều ưu thế hơn và đang được khai thác mạnh mẽ trong những năm gần đây.



Hình 41.3. Cơ cấu sử dụng đất của hai đồng bằng lớn nhất nước ta năm 2005 (%)

Dựa vào hình 41.3, hãy so sánh cơ cấu sử dụng đất giữa Đồng bằng sông Cửu Long với Đồng bằng sông Hồng.

Tuy vậy, việc sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ở đây lại trở thành vấn đề cấp bách nhằm biến đồng bằng thành một khu vực kinh tế quan trọng của đất nước trên cơ sở phát triển bền vững.

Nước ngọt là vấn đề quan trọng hàng đầu vào mùa khô ở Đồng bằng sông Cửu Long. Một khó khăn đáng kể cho việc sử dụng hợp lý đất là việc đất bị nhiễm phèn, nhiễm mặn. Do đó, cần phải có nước để thau chua, rửa mặn trong mùa khô kết hợp với việc tạo ra các giống lúa chịu phèn, chịu mặn. Ở Tứ giác Long Xuyên, biện pháp hàng đầu để cải tạo đất là dùng nước ngọt từ sông Hậu đổ về rửa phèn thông qua kênh Vĩnh Tế,...

- Cần phải duy trì và bảo vệ tài nguyên rừng. Trong những năm gần đây, diện tích rừng bị giảm sút do nhu cầu tăng diện tích đất nông nghiệp thông qua các chương trình di dân khai khẩn đất hoang hoá, phát triển nuôi tôm và cá do cháy rừng. Là nhân tố quan trọng nhất đảm bảo sự cân bằng sinh thái, rừng cần được bảo vệ và phát triển trong mọi dự án khai thác.

- Việc sử dụng và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long không tách khỏi hoạt động kinh tế của con người. Điều đó đòi hỏi phải chuyển đổi cơ cấu kinh tế, đẩy mạnh trồng cây công nghiệp, cây ăn quả có giá trị cao, kết hợp với nuôi trồng thủy sản và phát triển công nghiệp chế biến.

Đối với vùng biển, hướng chính trong việc khai thác kinh tế là kết hợp mặt biển với đảo, quần đảo và đất liền để tạo nên một thể kinh tế liên hoàn.

Đối với đời sống của nhân dân, cần chủ động sống chung với lũ bằng các biện pháp khác nhau với sự hỗ trợ của Nhà nước, đồng thời khai thác các nguồn lợi về kinh tế do lũ hằng năm đem lại.

Câu hỏi và bài tập

1. Tại sao phải đặt vấn đề sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long ?
2. Phân tích các thế mạnh và hạn chế về mặt tự nhiên và ảnh hưởng của nó đối với việc phát triển kinh tế – xã hội ở Đồng bằng sông Cửu Long.
3. Để sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long, cần phải giải quyết những vấn đề chủ yếu nào ? Tại sao ?



Rừng ngập mặn Cà Mau